

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NĂM CĂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/DS-ST  
Ngày: 28-02-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Đính.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Kim Luyến.

Ông Nguyễn Văn Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST –DS ngày 11 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T (gọi tắt: Ngân hàng S); Trụ sở chính: Số 266-268, Nam kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Văn Ch, sinh năm 1990; Chức vụ: Phó phòng giao dịch N - Cà Mau; Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 18/11/2021 (có đơn xin vắng).

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm: 1985; địa chỉ: Khóm 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T có cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Hải Đ, số tiền được sử dụng tối đa trong thẻ là 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 31,2%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Từ khi kích hoạt sử dụng thẻ, ông Đ đã rút tiền nhiều lần, do ông Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán gốc lãi theo thỏa thuận, nay yêu cầu Tòa án buộc ông Đ thanh toán tiền còn nợ thẻ tổng cộng 31.008.078 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.000.000 đồng, nợ lãi tính đến 28/02/2022 là 11.008.078 đồng; yêu cầu tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 01/3/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ và kèm hợp đồng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ.

*Bị đơn ông Nguyễn Hải Đ:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà ông Đ không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với vụ việc. Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần bị đơn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

*Tại phiên tòa:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn khởi kiện ghi đúng nơi cư trú của bị đơn là ông Nguyễn Hải Đ. Trước khi Tòa án thụ lý vụ án bị đơn đã thay đổi nơi cư trú không báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện do đó Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự và Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngân hàng S khởi kiện ông Nguyễn Hải Đ, về hợp đồng vay tín chấp, hình thức vay là mở thẻ tín dụng kèm hợp đồng và được sử dụng khoản tiền tối đa có trong thẻ nếu tài khoản thẻ còn giá trị không đồng, người được vay là cá nhân, nên Ngân hàng khởi kiện cá nhân ông Đ. Do không có ai liên quan đến hợp đồng vay nên Tòa án không đưa thêm vào tham gia tố tụng với tư cách liên quan trong vụ án.

Đại diện hợp pháp của Ngân hàng S có yêu cầu xét xử vắng mặt yêu cầu này phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Bị đơn được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Nguyễn Hải Đ.

*Về nội dung vụ án:*

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng S khởi kiện ông Nguyễn Hải Đ yêu cầu thanh toán tiền vay qua thẻ theo hợp đồng đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng kiêm hợp đồng. Quan hệ pháp luật tranh chấp: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Xét hợp đồng: Ngày 06 tháng 02 năm 2018, Ngân hàng S với ông Nguyễn Hải Đ ký hợp đồng cấp tín dụng, hình thức là mở thẻ tín dụng, số tiền được sử dụng là 20.000.000 đồng, thời hạn sử dụng là 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn 31,2%/năm, quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Việc ký hợp đồng được thực hiện tại Phòng giao dịch N, người yêu cầu cấp thẻ có cung cấp sổ hộ khẩu và giấy chứng minh nhân dân bản gốc để chứng minh nhân thân, sau đó Ngân hàng mới ký duyệt hạn mức thấu chi được sử dụng. Như vậy, có cơ sở khẳng định ông Đ có ký hợp đồng với Ngân hàng S để mở thẻ thấu chi là thực tế có xảy ra.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Nguyễn Hải Đ thanh toán khoản tiền gốc 20.000.000 đồng, nợ lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn 11.008.078 đồng, nợ lãi tính đến ngày 28/02/2022, thấy rằng:

*Về nợ gốc:*

Căn cứ vào giấy đăng ký đề nghị mở thẻ dịch vụ kiêm hợp đồng của ông Nguyễn Hải Đ do Ngân hàng cung cấp và tại bản sao kê chi tiết phát sinh thẻ hiện ông Nguyễn Hải Đ có mở tài khoản và có số tài khoản xxxxxxxxxxxx tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T – Chi nhánh Cà Mau và số tài khoản này dùng để sử dụng dịch vụ thẻ thấu chi tại Ngân hàng (bút lục số 06, 42). Căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

- Tại bản sao kê chi tiết thẻ hiện tính đến ngày 28/02/2022 ông Đ còn nợ tiền gốc là 20.000.000 đồng đến nay chưa thanh toán (bút lục số 42).

- Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án đến bị đơn, hết thời hạn pháp luật quy định bị đơn không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên có cơ sở khẳng định ông Nguyễn Hải Đ có mở thẻ thanh chi tại Ngân hàng S - chi nhánh Cà Mau và hiện còn nợ số tiền gốc là 20.000.000 đồng nên buộc thanh toán là phù hợp.

*Về nợ lãi:*

Ngân hàng yêu cầu ông Đ thanh toán lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn theo hợp đồng đã ký, thấy rằng:

Đối với lãi suất thời điểm Ngân hàng S cho vay 31,2%/năm là cao hơn lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì: *Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.*

Việc ông Đ chậm trả lãi là vi phạm thỏa thuận của đôi bên, do đó yêu cầu trả lãi của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ, lãi tính đến 28/02/2022, lãi suất trong hạn và quá hạn là 11.008.078 đồng.

Buộc ông Đ có trách nhiệm thanh toán gốc, lãi cho Ngân hàng là 31.008.078 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.000.000 đồng; nợ lãi 11.008.078 đồng (lãi suất tính đến ngày 28/02/2022).

Kể từ ngày 01/03/2022 ông Đ chậm thanh toán tiền thì tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

[4]. Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch 5%, yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên ông Đ phải chịu án phí là 31.008.078 đồng x 5% = 1.550.000 đồng (lấy tròn); Ngân hàng S không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí được nhận lại toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T về việc khởi kiện yêu cầu thanh toán tiền gốc và lãi đối với ông Nguyễn Hải Đ.

Buộc ông Nguyễn Hải Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T 31.008.078 đồng. Trong đó: Nợ gốc 20.000.000 đồng; nợ lãi 11.008.078 đồng (lãi suất tính đến ngày 28/02/2022).

Kể từ ngày 01/3/2022 ông Đ còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Hải Đ phải chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch là 1.550.000 đồng.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí 699.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015313 ngày 26/11/2021 Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được nhận lại toàn bộ.

*“Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.*

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Đình**